

KẾ HOẠCH

Thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và I-xra-en (VIFTA) trên địa bàn tỉnh Gia Lai

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2026
của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ cơ bản đề ra theo Quyết định số 16/QĐ-TTg ngày 05 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và I-xra-en (VIFTA).

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai Hiệp định VIFTA nhằm tạo sự đồng thuận của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả Hiệp định VIFTA; nâng cao nhận thức của cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân về nội dung, cơ hội và thách thức từ Hiệp định VIFTA.

- Hỗ trợ các cơ quan, doanh nghiệp và người dân trong tỉnh nắm được nội dung Hiệp định VIFTA và cách thức thực thi các cam kết của Hiệp định trong từng lĩnh vực.

- Góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về hội nhập kinh tế quốc tế trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của các cấp, ngành, cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh; thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, giải quyết những khó khăn vướng mắc để đảm bảo hiệu quả trong quá trình thực thi Hiệp định.

- Các sở, ban, ngành, các tổ chức liên quan chủ động triển khai theo chức năng của ngành và phạm vi quản lý của địa phương; cụ thể hóa thành các nhiệm vụ gắn với nhiệm vụ chính trị, chuyên môn được giao. Trong quá trình thực hiện phải nghiên cứu nội dung của Hiệp định; thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn đảm bảo hiệu quả của việc triển khai thi hành Hiệp định.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định VIFTA và thị trường I-xra-en

a) Tăng cường phổ biến về Hiệp định VIFTA cho các đối tượng có liên quan, đặc biệt là các đối tượng có thể chịu tác động như: các cơ quan quản lý cấp tỉnh, UBND các xã, phường, các hiệp hội ngành nghề, hợp tác xã, cộng đồng doanh nghiệp, các thành phần lao động khác thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, in ấn các ấn phẩm, tài liệu, các chương trình phát thanh và truyền hình, các lớp tập huấn, hoặc đào tạo trực tiếp hoặc trực tuyến, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả Hiệp định VIFTA.

b) Chú trọng tập huấn cho các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước cũng như các doanh nghiệp về một số lĩnh vực như: thuế, quy tắc xuất xứ, tiếp cận thị trường I-xra-en, đầu tư, dịch vụ, hải quan, phòng vệ thương mại, sở hữu trí tuệ, lao động, môi trường,... bảo đảm các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước và các doanh nghiệp hiểu rõ, hiểu đúng, từ đó giúp việc thực thi Hiệp định được đầy đủ và hiệu quả.

c) Sở Công Thương là đầu mối tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh và kết nối với đầu mối của Bộ Công Thương. Phối hợp với cơ quan đầu mối về Hiệp định VIFTA của Bộ Công Thương đề cung cấp thông tin, triển khai hướng dẫn đến các cơ quan và cộng đồng doanh nghiệp tỉnh hiểu rõ các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến Hiệp định.

d) Tăng cường năng lực và đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về thị trường I-xra-en và thị trường trong nước của các cơ quan nhà nước có chức năng cung cấp thông tin về thương mại - đầu tư để các doanh nghiệp trong tỉnh có thể kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của I-xra-en, từ đó tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạch định và triển khai chiến lược kinh doanh trong nước và đầu tư ra nước ngoài.

đ) Nghiên cứu đẩy mạnh các chương trình xúc tiến thương mại - đầu tư tại I-xra-en nhằm thông tin cho cộng đồng doanh nghiệp I-xra-en về cơ hội và lợi thế môi trường kinh doanh đầu tư của tỉnh, qua đó phát triển quan hệ thương mại, thu hút đầu tư nước ngoài vào những lĩnh vực trọng điểm; đồng thời kết nối doanh nghiệp để tăng cường cung cấp thông tin cho cộng đồng doanh nghiệp I-xra-en.

2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế

a) Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ khác của Việt Nam khi tham gia Hiệp định VIFTA.

b) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành do địa phương ban hành để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù

hợp với yêu cầu của Hiệp định; nâng cao năng lực thực thi pháp luật trực tiếp liên quan đến Hiệp định VIFTA.

c) Thường xuyên theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh. Đảm bảo việc thực hiện cơ chế tham vấn, lấy ý kiến các đối tượng có liên quan trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật; thực hiện tốt công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

d) Chủ động phối hợp với Bộ Công Thương và các Bộ, ngành Trung ương trong quá trình xây dựng, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực thi Hiệp định VIFTA.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh, tận dụng hiệu quả Hiệp định VIFTA

a) Xây dựng các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, hợp tác xã, doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo phù hợp với các cam kết quốc tế; đồng thời, chuẩn bị những giải pháp ứng phó, hỗ trợ đối với những ngành hàng, mặt hàng chịu tác động lớn, trực tiếp từ việc thực thi Hiệp định.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng có sự tham gia của các doanh nghiệp của các nước tham gia các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên (trong đó có VIFTA) để tận dụng lợi ích của Hiệp định; tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư từ I-xra-en để kết nối với doanh nghiệp của tỉnh, góp phần hình thành và phát triển chuỗi cung ứng.

c) Nghiên cứu, hướng dẫn, hỗ trợ và đào tạo cho doanh nghiệp các ngành hàng liên quan đáp ứng các tiêu chuẩn đặc thù ở thị trường I-xra-en; tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại; hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng kênh phân phối, mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước. Tăng cường tổ chức các hoạt động gặp gỡ, tiếp xúc các doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho doanh nghiệp duy trì và phát triển sản xuất kinh doanh.

d) Nâng cao vai trò của các hiệp hội doanh nghiệp; thông qua các hiệp hội doanh nghiệp nắm bắt, giải quyết những khó khăn, vướng mắc của cộng đồng doanh nghiệp nhất là các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Ngoài ra, định hướng cho các Hiệp hội đổi mới văn hóa sản xuất, khởi nghiệp, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tư nhân nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng quốc tế.

4. Một số nhiệm vụ cụ thể: Theo Phụ lục đính kèm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện được sử dụng từ nguồn ngân sách Nhà nước được cơ quan có thẩm quyền bố trí giao trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hàng năm cho các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan theo tiêu chuẩn

định mức và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách; nguồn xã hội hóa của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và nguồn huy động hợp pháp khác.

2. Căn cứ Kế hoạch đã được phê duyệt và chức năng, nhiệm vụ được giao, hàng năm các cơ quan, đơn vị xây dựng Kế hoạch, lập dự toán chi tiết kinh phí thực hiện gửi Sở Tài chính tổng hợp vào dự toán ngân sách địa phương trình UBND tỉnh theo quy định. Việc quản lý và sử dụng kinh phí phải đảm bảo có hiệu quả, tiết kiệm và đúng theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch này và căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan, Chủ tịch UBND các xã, phường ban hành văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch này tại cơ quan, đơn vị mình gửi Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch của sở, ban, ngành, địa phương mình, định kỳ gửi báo cáo đến Sở Công Thương ***trước ngày 05 tháng 11*** hàng năm để tổng hợp, báo cáo Bộ Công Thương và UBND tỉnh theo quy định.

3. Giao Sở Công Thương theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; đồng thời phối hợp chặt chẽ với cơ quan đầu mối là Bộ Công Thương, các Bộ, ngành liên quan và các địa phương để đảm bảo việc thực hiện Hiệp định đạt hiệu quả cao.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu có vấn đề phát sinh cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Công Thương để xem xét tham mưu, đề xuất UBND tỉnh./.